



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI VIỆT NAM – CTCP

Kính thưa: Quý Cổ đông TCT Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP

Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động, công tác quản trị, kinh doanh năm 2022 và định hướng phát triển trong năm 2023 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH NĂM 2022:

1. Đánh giá tình hình chung năm 2022:

Năm 2022 là năm thứ 2 triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, tuy nhiên đối với ngành thủy lợi nói riêng thì gần như chỉ tập trung cho công tác triển khai thi công các dự án lớn, công việc tư vấn chủ yếu là công tác giám sát tác giả và xử lý các bổ sung phát sinh trong quá trình thi công hoàn thiện. Vì vậy năm 2022 là năm thực sự khó khăn trong công tác tìm kiếm nguồn việc mới cũng như công tác đảm bảo nguồn tài chính của Tổng công ty. Các dự án đấu thầu mới đa phần có sản lượng rất thấp, nguồn việc gói đầu cũng không còn nhiều. Do vậy nguồn tài chính cũng như nguồn việc của Tổng Công ty trong năm qua tập trung chủ yếu ở các công trình chuyển tiếp từ các năm trước, điển hình ở một số dự án: Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ; HT chuyển nước Tân Mỹ - Hồ Bà Râu - Hồ Sông Trâu, Hồ Trường Đồng, Hồ chứa nước Thủy Cam ... và nguồn việc từ các hạng mục bổ sung phát sinh trong quá trình thi công của các dự án đang triển khai thi công.

Trải qua một năm có nhiều biến động bất lợi đối với hoạt động sản xuất của Tổng Công ty, cộng thêm việc thoái toàn bộ phần vốn nhà nước tại Tổng Công ty do SCIC đang nắm giữ, dẫn đến có nhiều luồng thông tin ảnh hưởng không nhỏ tới tinh thần và tâm lý người lao động trong năm qua. Tuy nhiên, khi Nhà đầu tư mới vào với sự định hướng và chỉ đạo quyết liệt của các cấp Lãnh đạo cùng với sự nỗ lực rất lớn của toàn thể người lao động trong Tổng Công ty, đến cuối năm Tổng Công ty cũng đã tháo gỡ được một số khó khăn và đạt được những thành quả nhất định.

2. Thuận lợi và khó khăn:

a. Thuận lợi

- Ban Lãnh đạo và người lao động Tổng Công ty có sự đoàn kết, thống nhất, phát huy tính năng động, sáng tạo trong công tác quản lý và sản xuất. Công tác sản xuất cơ bản được duy trì, nên thu nhập của người lao động đã được thay đổi so với mức thu nhập cũ và Tổng Công ty vẫn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Lực lượng các chuyên gia tư vấn đầu ngành ở các chuyên ngành tuy còn không nhiều nhưng vẫn đồng bộ và thường xuyên được nâng cao trình độ qua công việc thực tế;
- Nhờ có uy tín và năng lực chuyên môn cao nên các đơn vị khảo sát đã liên danh, liên kết với các nhà thầu xây lắp chính nên đã tiếp cận được nguồn công việc khoan phụt xử lý nền các công trình thủy lợi, giúp tạo công việc, thu nhập trong thời gian tới;
- Việc đầu tư, phát triển mở rộng thị trường vẫn được chú trọng và đang dần phát huy hiệu quả.

b. Khó khăn

- Các dự án đấu thầu mới chủ yếu là công trình nhỏ được triển khai thực hiện ở các Ban địa phương. Do vậy, việc tiếp cận và cạnh tranh trong công tác đấu thầu gặp rất nhiều khó khăn;
- Nguồn công việc của Tổng Công ty trong năm qua còn ít do công việc đều đến từ các công trình chuyển tiếp và các hạng mục bổ sung phát sinh trong quá trình thi công của các dự án đang triển khai thi công; Có một số công trình Tổng Công ty đã tập trung nhân lực và tài chính để thực hiện nhưng vẫn chưa được phê duyệt Dự án như Hồ Trường Đồng, Hồ chứa nước Thủy Cam, cụm công trình Khe Mước - Bến Than, hồ chứa nước sông Chò...
- Nguồn tài chính gặp nhiều khó khăn khi nguồn thu từ các Chủ đầu tư chưa phân bổ về, Tổng Công ty phải tiếp tục huy động vốn từ nguồn vay cá nhân và vay vốn ngân hàng để duy trì hoạt động sản xuất.

3. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

a. Về công tác sản xuất chính

Năm 2022, Tổng Công ty đã tham gia đấu thầu 9 công trình, trúng thầu 8 công trình; ủy quyền cho các Chi nhánh tham gia đấu thầu và chỉ định thầu 24 dự án khác, trúng thầu 23 dự án.

Sản lượng ký Hợp đồng là: 64,254 tỷ đồng

Sản lượng thực hiện là: 58,811 tỷ đồng. Sản lượng trên không kể các B phụ, Công ty con, Công ty liên kết.

b. Công tác nghiệm thu thanh toán với các Chủ đầu tư

Công tác nghiệm thu thanh toán với các Chủ đầu tư luôn được Tổng Công ty đặt lên hàng đầu để đảm bảo nguồn thu, đáp ứng được yêu cầu sản xuất.

- Tổng doanh thu năm 2022: 79,860 tỷ đồng
- Tổng kinh phí thu được đến 31/12/2022 là: 52,915 tỷ



c. Về đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị:

- Tiến hành sửa chữa cải tạo tại trụ sở chính với tổng kinh phí là: 12,566 tỷ đồng.
- Sửa chữa máy tính, ô tô với kinh phí là: 0,92 tỷ đồng.

4. Những nét nổi bật của kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

a. Các nghiệp vụ năm 2022

Các chỉ tiêu riêng

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
Doanh thu hoạt động	71.792.091.756	76.289.187.267
Chi phí hoạt động kinh doanh	60.214.027.484	61.921.155.116
Doanh thu hoạt động tài chính	1.028.736.533	2.137.272.268
Chi phí hoạt động tài chính	1.025.527.646	1.161.593.350
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.558.211.560	11.221.613.891
Kết quả hoạt động	1.023.061.599	4.122.097.178
Thu nhập khác	4.659.612.788	1.433.800.666
Chi phí khác	1.229.247.979	1.119.199.942
Lợi nhuận trước thuế	4.453.426.408	4.436.697.902
Chi phí thuế TNDN	558.754.157	687.025.295
Lợi nhuận sau thuế thực hiện	3.894.672.251	3.749.672.607

Các chỉ tiêu hợp nhất

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
Doanh thu hoạt động	122.245.417	120.367.981.666
Chi phí hoạt động kinh doanh	103.700.464.479	99.370.804.649
Doanh thu hoạt động tài chính	852.759.856	1.366.173.060
Chi phí hoạt động tài chính	1.221.431.756	1.313.689.240
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(47.893.641)	57.613.441
Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.436.278.098	15.898.723.039
Kết quả hoạt động	2.692.109.676	5.208.551.239
Thu nhập khác	4.895.086.879	1.433.800.666
Chi phí khác	1.259.156.284	1.211.734.337



Lợi nhuận trước thuế	6.328.040.271	5.430.617.568
Chi phí thuế TNDN	872.574.637	1.053.235.509
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	4.655.086.564	3.767.120.349

b. Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu báo cáo riêng

STT	Chỉ tiêu báo cáo riêng	Giá trị năm 2022
1	Tổng tài sản	141.986.925.040
2	Nợ phải trả	75.218.774.391
3	Vốn chủ sở hữu	66.768.150.649
4	Tổng doanh thu hoạt động	76.289.187.267
5	Chi phí hoạt động kinh doanh	61.921.155.116
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.137.272.268
7	Chi phí hoạt động tài chính	1.161.593.350
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.221.613.891
9	Thu nhập khác	1.433.800.666
10	Chi phí khác	1.119.199.942
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.436.697.902
12	Lợi nhuận sau thuế	3.749.672.607

Chỉ tiêu Báo cáo hợp nhất

STT	Chỉ tiêu Báo cáo hợp nhất	Giá trị năm 2022
1	Tổng tài sản	208.700.329.835
2	Nợ phải trả	128.445.453.877
3	Vốn chủ sở hữu	80.254.875.958
4	Tổng doanh thu hoạt động	120.367.981.666
5	Chi phí hoạt động kinh doanh	99.370.804.649
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.366.173.060
7	Chi phí hoạt động tài chính	1.308.117.789
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.898.723.039
9	Thu nhập khác	1.433.800.666



10	Chi phí khác	1.211.734.334
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.430.617.568
12	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	3.767.120.349

c. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Các chỉ tiêu Kế hoạch của Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện	% KH
1	Tổng doanh thu	Đồng	148.633.930.230	76,289,187,267	51,3
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	32.386.430.230	3.749.672.607	11,6
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1204	852	

Các chỉ tiêu Kế hoạch công ty hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện	% KH
1	Tổng doanh thu	Đồng	983.160.787.997	123.167.955.392	12,5
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	64.594.715.867	3.767.120.349	5,8

d. Đánh giá chung

Do có thời gian dài từ cuối năm 2018 đến đầu năm 2022 là giai đoạn chuyển đổi mô hình sở hữu nên Tổng Công ty không dám đầu tư mạnh mẽ để bám “thị trường” vì vậy đã để lỡ các dự án chuẩn bị đầu tư ở thời kỳ vốn trung hạn 2021-2025. Từ đó dẫn đến hẫng hụt thị trường, việc làm cho thời gian sau.

Tuy vậy, bằng sự quyết tâm và sát sao của Ban lãnh đạo cùng sự đoàn kết, đồng lòng của người lao động, các công trình, dự án tồn đọng đã từng bước được tháo gỡ, các dự án mới dần được tiếp cận, đấu thầu thành công một số dự án nhưng doanh thu của Tổng Công ty và thu nhập của người lao động chưa được cải thiện nhiều.

5. Báo cáo tài chính

5.1. Ý kiến kiểm toán

a. Đơn vị kiểm toán độc lập

- Tên đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 38241990 Fax: 024 38253973
- Website: www.aasc.com.vn

b. Ý kiến Kiểm toán độc lập

- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Tại thời điểm 31/12/2021, Tổng Công ty chưa đối chiếu, xác nhận đầy đủ các khoản phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải trả người bán và người mua trả tiền trước với số tiền lần lượt là 16 tỷ đồng; 1,5 tỷ đồng; 5,3 tỷ đồng và 3,4 tỷ đồng. Điều này dẫn đến việc chúng tôi phải nêu ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty. Vấn đề này vẫn chưa được Tổng Công ty khắc phục triệt để, các khoản phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải trả người bán và người mua trả tiền trước chưa đối chiếu, xác nhận tại thời điểm 31/12/2022 lần lượt là 9,8 tỷ đồng; 1,1 tỷ đồng; 5,5 tỷ đồng và 0,9 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán theo quy định nhưng vẫn không thể thu thập được đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để có thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi vẫn chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến việc đánh giá và ước tính chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2022. Do đó, chúng tôi chưa xác định được các điều chỉnh cần thiết liên quan đến khoản mục “Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang” cũng như ảnh hưởng (nếu có) đối với Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty.

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề nêu tại mục “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Vấn đề cần nhấn mạnh:

Như Tổng Công ty đã trình bày tại Thuyết minh số 5 - Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng, tại ngày 31/12/2022, một số khoản phải thu đã quá hạn thanh toán theo hợp đồng với tổng số tiền là 8,4 tỷ đồng. Tuy nhiên, do đặc thù hoạt động của Tổng Công ty là tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình xây dựng thủy điện, thủy lợi thuộc các chủ đầu tư là các ban A trực thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc các tỉnh, các công trình Tổng công ty thực hiện thường có thời gian thanh quyết toán kéo dài với chủ đầu tư nên Ban Tổng giám đốc của Tổng Công ty đánh giá các khoản công nợ trên vẫn có khả năng thu hồi khi quyết toán.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên của chúng tôi.

5.2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

- Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất 2022 đã được kiểm toán được đăng tải toàn bộ trên website của HEC theo địa chỉ <http://www.hec.com.vn> vào mục “Quan hệ cổ đông”.

6. Các công tác khác:

6.1. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị về tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp hiện hành, Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt các bộ phận triển khai việc kiểm tra, rà soát và đề xuất cơ cấu tổ chức, nhân sự của đơn vị mình (xây dựng cơ cấu tổ chức; định biên nhân sự; triển khai xây dựng bản mô tả công việc và các công cụ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao...); đồng thời rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định tại Điều lệ, Nội quy, quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty nhằm tạo hành lang pháp lý thống nhất, minh bạch để áp dụng trong toàn Tổng Công ty.
- Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp trong triển khai các hoạt động sản xuất của Tổng Công ty giữa các phòng ban; trong triển khai các hoạt động đầu tư, quản lý, vận hành giữa Công ty mẹ và các công ty con đảm bảo sự hỗ trợ, tương tác trong các hoạt động, đồng thời sử dụng tối đa lợi thế các nguồn lực của Công ty mẹ và các Công ty thành viên.

6.2. Công tác tổ chức, nhân sự:

- Kiện toàn nhân sự chủ chốt trong Ban điều hành, trưởng các Ban chức năng của Tổng Công ty đồng thời rà soát, đánh giá và sắp xếp nhân sự tại các đơn vị nhằm đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.
- Nghiên cứu, áp dụng các quy trình công tác đối với từng vị trí công việc; quy định các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc được giao; triển khai xây dựng cơ chế lương thưởng đảm bảo việc trả lương, xét thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích...

6.3. Công tác áp dụng công nghệ thông tin: Ban điều hành chỉ đạo các bộ phận nghiên cứu, đề xuất các giải pháp áp dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình như phần mềm quản lý văn bản; phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương; phần mềm quản lý dự án; phần mềm kế toán...

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023:

1. Mục tiêu kế hoạch năm 2023:

Năm 2023 là năm có nhiều công trình, dự án đấu thầu ở giai đoạn Thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công và nhất là bắt đầu triển khai mạnh mẽ đấu thầu qua mạng, công cuộc đấu thầu dần minh bạch hóa, giảm bớt sự cài cắm hồ sơ mời thầu. Vì thế, cơ hội dự thầu và trúng thầu sẽ được cải thiện theo hướng tốt hơn. Từ đó sẽ mở ra nhiều công trình, dự án mới giúp ổn định thu nhập và tâm lý người lao động hơn.

- Để duy trì công tác sản xuất, Tổng Công ty phải giữ vững vị trí tại các thị trường truyền thống như khu vực Bắc, Trung bộ, khôi phục lại thị trường Tây nguyên và đặc biệt là thị trường đồng bằng sông Cửu Long.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị cho khối khảo sát để có thể thực hiện được các hợp đồng kiểm định an toàn đập, hồ chứa lớn phức tạp; các công trình khoan phụt có yêu cầu cao về thiết bị. Cụ thể, với khối khảo sát: Tiếp cận các tiến bộ khoa học trong công tác xử lý nền các công trình nhằm mục đích đầu tư trang thiết bị, đào tạo nhân lực để có thể tham gia các hoạt động xây dựng trong lĩnh vực xử lý nền theo công nghệ mới.

- Xây dựng mới và bổ sung các quy chế, quy định đã ban hành đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Tổng Công ty.

- Chất lượng sản phẩm cần phải được kiểm tra kiểm soát chặt chẽ nhằm bảo vệ uy tín và thương hiệu của Tổng Công ty. Cần rà soát lại quy trình kỹ thuật hiện hành của Tổng Công ty từ đó đề ra các giải pháp cụ thể để kiểm soát chất lượng. Cần có các chế tài mạnh để thực hiện nghiêm minh công tác này.

- Tiếp tục nghiên cứu để xây dựng chính sách ưu đãi những cán bộ có năng lực, tâm huyết đối với Tổng Công ty, chú trọng chất lượng ngay từ khâu tuyển dụng. Đồng thời xây dựng các vấn đề cần thỏa thuận, các quy định nội bộ của Tổng Công ty theo đúng Luật lao động để ràng buộc trách nhiệm của người lao động với doanh nghiệp.

- Tiếp tục cải tiến chế độ trả lương, thưởng cho phù hợp nhằm tạo cho người lao động có ý thức, trách nhiệm và gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

- Phát triển các Cụm/ Khu công nghiệp: Tổng Công ty đã ký Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư cùng Công ty Cổ phần Onsen Fuji Bắc Kạn về việc phát triển Cụm Công nghiệp Quảng Chu với hình thức góp vốn đầu tư hoặc sở hữu cổ phần. Cụm Công nghiệp Quảng Chu có tổng diện tích 74,4 Ha tại thôn Đồng Luông, xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới được xây dựng nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất sản phẩm, phụ tùng, lắp ráp và sửa chữa máy móc, thiết bị, phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn; sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển do Chính phủ ban hành; sản xuất các sản phẩm tiêu dùng, sử dụng nguyên liệu tại chỗ, lao động ở địa phương; công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản;



các ngành, nghề, sản phẩm có thế mạnh của địa phương, vùng và các lĩnh vực, ngành, nghề khác phù hợp quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh; các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm trong làng nghề, khu dân cư, đô thị và các cơ sở sản xuất khác cần di dời vào Cụm công nghiệp.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

Các chỉ tiêu Kế hoạch công ty hợp nhất năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	78.009.437.860
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3.534.847.115

Trên đây là các nội dung cơ bản hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP trong năm 2022 và kế hoạch 2023. Tôi thay mặt Ban điều hành Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP sẽ quyết tâm hết sức để hoàn thành các kế hoạch đã đề ra.

Trân trọng./.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lương Cao Anh